

*Cẩm Khê, ngày 08 tháng 7 năm 2020*

Số: 07/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần K Việt Nam.

Địa chỉ: Số nhà 191, đường B, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người địa diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Q; chức vụ: Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần K Việt Nam (theo văn bản ủy quyền số 56803/UQ-TCB ngày 29/6/2020).

*Bị đơn:* Vợ chồng anh Nguyễn Khải H, sinh năm 1981 và chị Trần Thị L, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Khu 01 (Tức khu Tăng Xá), xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ gốc và số tiền lãi:**

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, vợ chồng anh Nguyễn Khải H và chị Trần Thị L cùng có nghĩa vụ liên đới trả nợ chung cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K Việt Nam các khoản tiền như sau:

2.1.1. Trả khoản tiền gốc còn nợ tại hợp đồng số 42137/HĐTD ký ngày 04/3/2011, số tiền là 217.072.072 đ (Hai trăm mười bảy triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn không trăm bảy mươi hai đồng).

2.1.2. Trả khoản tiền gốc còn nợ tại hợp đồng số 48068/HĐTD ký ngày 10/5/2011, số tiền là 1.017.600.000đ (Một tỷ không trăm mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

2.1.3. Trả khoản tiền nợ lãi còn lại tại hai hợp đồng tính đến ngày 30/6/2020, số tiền phải trả là 4.150.793.976 đ (Bốn tỷ một trăm năm mươi triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi sáu đồng).

Tổng cả nợ gốc và lãi của hai hợp đồng tính đến ngày 30/6/2020, số tiền là 5.385.466.048 đ (Năm tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi tám đồng).

Lãi phát sinh tại hai hợp đồng kể từ ngày 01/7/2020 đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc được tính theo thỏa thuận tại hợp đồng hai bên đã ký kết.

**2.2. Về án phí:** Vợ chồng anh Nguyễn Khải H và chị Trần Thị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 56.692.733đ (Năm mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm ba mươi ba đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.830.000đ (Hai mươi lăm triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số 0003569, ngày 20/4/2020; tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Đến thời hạn trả nợ, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- Lưu Văn phòng;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hán Hưởng**